TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2021/HS-ST
Ngày: 18-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thiện và bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 222/2021/HSST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990 tại Bình Dương; nơi thường trú: số 191, khu phố 3, phường H, thành phố S, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Thanh L; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án:

- Ngày 14 tháng 3 năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 (tám) năm tù về tội "Cướp tài sản" tại Bản án số 144/2012/HSST. Ngày 28 tháng 6 năm 2012 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm tại Bản án hình sự phúc thẩm số 185/2012/HSPT.

- Ngày 21 tháng 6 năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" tại Bản án số 78/2013/HSST. Tổng hợp hình phạt 08 (tám) năm tù tại bản án số 185/2012/HSPT của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm 03 (ba) tháng tù, đến ngày 24 tháng 8 năm 2019 chấp hành xong.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 06 tháng 9 năm 2005 Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 1993/QĐ-CT.UBND ngày 06 tháng 9 năm 2005 thời hạn 24 tháng về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 30 tháng 8 năm 2010 Công an huyện (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự theo Quyết định số 130/QĐ-XPHC ngày 30 tháng 8 năm 2010 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt, tạm giam ngày 20 tháng 01 năm 2021 cho đến nay.

Bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 10 tháng 8 năm 2021.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1970 và ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1967; cùng nơi thường trú: số 191, khu phố 3, phường H, thành phố S, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Phan Văn B, sinh năm 1993, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19 tháng 01 năm 2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Thuận An phối hợp Công an phường An Phú kiểm tra hành chính nhà nghỉ Đ, đường D25, khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Tại thời điểm kiểm tra phòng 206 có Nguyễn Thanh T và Phạm Văn B, phát hiện trên giường ngủ có 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, T khai nhận là bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T. Lúc này, T còn khai nhận cất giấu ma túy trong cốp xe mô tô của mình nên dẫn lực lượng Công an đến khu vực nhà xe của nhà nghỉ Đ và tiến hành mở cốp xe mô tô biển số 60F3 - 469.90 của T lấy 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng công an, T khai nhận là ma túy đá của T cất giấu nhằm mục đích sử dụng, nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp); 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) xe mô tô biển số 60F3 – 469.90.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thanh T có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 18 tháng 01 năm 2021, T đi đến khu vực ngã tư Ga thuộc quận 12, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông tên Hai (không rõ nhân thân, địa

chỉ) khoảng 35 tuổi, dáng người ốm, cao khoảng 1m60 nói giọng miền nam mua số ma túy trên với giá 1.000.000 đồng và cất giấu trong cốp xe mô tô biển số 60F3-46990 để sử dụng thì bị lực lượng kiểm tra phát hiện nên Tú đã tự nguyện giao nộp. Việc T cất giấu ma túy thì Phạm Văn B không biết.

Tại Bản kết luận giám định số 35/MT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thanh T gửi giám định là ma túy có khối lượng 2,4086 gam (M1); 0.7898 gam (M2), loại Methamphetamine.

Đối với Phạm Văn B quá trình làm việc B khai nhận không biết T cất giấu ma túy, nhưng B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường An Phú đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T tại khu vực cầu Ngã Tư Ga, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã gửi thông tin về tội phạm cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 232/CT-VKS -TA ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức hình phạt từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi vụ số 35/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên ngoài có chữ ký người chứng kiến Nguyễn Thanh T, cán bộ giao mẫu Hoàng Xuân Trung, cán bộ nhận mẫu Đoàn Nguyễn Thiện Quang và hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hai bánh Honda SH 150I, biển số 60F3-469.90, số khung RLHKF4202KY000078; số máy KF42E0000061 (kèm theo kết luận giáo định số 110A đề ngày 30/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, không kiểm tra được tình trạng bên trong máy, không chìa khóa thông minh.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Thanh T có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn được Nhà tạm giữ công an thành phố Thuận An xác nhận ngày 10/8/2021. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và trong nội dung đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Trong biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/021/2021 (BL 03), bản tự khai ngày 20/01/2021(BL 57) và các Biên bản ghi lời khai ngày 20/01/2021 (BL 58), 26/01/2021 (BL 60), 03/02/2021 (BL 62), 07/6/2021 (BL 66)....Bị cáo Nguyễn Thanh T đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 19/01/2021, tại nhà nghỉ Đ, đường D25, khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thanh T thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 3,1984 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của

bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2013 bị Toà án nhân dân huyện Tân Uyên (nay là thị xã Tân Uyên) tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Tổng hợp hình phạt 08 năm tù tại bản án số 185/2012/HSPT của Tòa án tỉnh Đồng Nai buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 11 năm 03 tháng tù, đến ngày 24/8/2019 chấp hành xong, bị cáo chưa được xoá án tích nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân, địa chỉ, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi vụ số 35/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên ngoài có chữ ký người chứng kiến Nguyễn Thanh T, cán bộ giao mẫu Hoàng Xuân Trung, cán bộ nhận mẫu Đoàn Nguyễn Thiện Quang và hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

Đối với 01 xe mô tô biển số 60F3-46990, quá trình điều tra xác định Nguyễn Thanh T là người đứng tên chủ sở hữu đối với xe mô tô trên bị cáo dùng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội do đó cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136, điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 01 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi vụ số 35/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên ngoài có chữ ký người chứng kiến Nguyễn Thanh T, cán bộ giao mẫu Hoàng Xuân Trung, cán bộ nhận mẫu Đoàn Nguyễn Thiện Quang và hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hai bánh Honda SH 150I, biển số 60F3-469.90, số khung RLHKF4202KY000078; số máy KF42E0000061 (kèm theo kết luận giám định số 110A đề ngày 30/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, không kiểm tra được tình trạng bên trong máy, không chìa khóa thông minh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 6 năm 2021 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thuận An và Công an thành phố Thuận An).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án;
- Bị cáo;
- Lưu:HS,THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà